

## *Bài 35*

### **ĐIỀU KIỆN PHÁT SINH, PHÁT TRIỂN BỆNH Ở VẬT NUÔI (1 tiết)**

#### **I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau bài này, GV cần phải làm cho HS :

- Biết được các điều kiện phát sinh, phát triển bệnh ở vật nuôi.
- Có ý thức giữ gìn vệ sinh, an toàn dịch bệnh cho vật nuôi, bảo vệ môi trường sống và sức khoẻ con người.

## **II – CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG**

### **1. Chuẩn bị nội dung**

Nghiên cứu SGK và phần "Thông tin bổ sung" (SGK và SGV).

### **2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học**

Tranh, ảnh có liên quan đến nội dung bài học (ảnh các vật nuôi bị bệnh).

### **3. Tài liệu tham khảo**

Tham khảo các Giáo trình Thú y, Bệnh truyền nhiễm, Bệnh ký sinh trùng, Miễn dịch học của các trường Đại học Nông nghiệp, hoặc Giáo trình Nghề Thú y, 2000, NXB Giáo dục, Hà Nội.

## **III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

### **1. Phân bố bài giảng**

Bài gồm 2 phần :

I. Điều kiện phát sinh, phát triển bệnh.

II. Sự liên quan giữa các điều kiện phát sinh, phát triển bệnh.

Trong đó phần I là trọng tâm.

### **2. Các hoạt động dạy học**

#### **2.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu điều kiện phát sinh, phát triển bệnh ở vật nuôi**

– Tìm hiểu về các loại mầm bệnh :

+ GV cho HS quan sát hình 35.1 SGK và trả lời câu hỏi :

Em hãy kể tên các loại mầm bệnh thường gây bệnh cho vật nuôi và lấy ví dụ cụ thể đối với từng loại mầm bệnh mà em biết.

+ Sau khi HS trả lời, GV có thể bổ sung thêm một số bệnh thường gặp ở vật nuôi do vi khuẩn, vi rút, ký sinh trùng... gây ra và nhấn mạnh về ý thức giữ gìn vệ sinh để ngăn ngừa sự lây lan của mầm bệnh.

– Tìm hiểu ảnh hưởng của môi trường và điều kiện sống đến sự phát sinh, phát triển bệnh :

+ Cách tiến hành hoạt động này cũng giống như hoạt động trên. GV đặt các câu hỏi cụ thể để HS nêu được các yếu tố môi trường và điều kiện sống ảnh hưởng đến sự phát sinh, phát triển của bệnh.

HS quan sát sơ đồ hình 35.2 SGK để khai thác thông tin và trả lời câu hỏi.

+ GV cho HS trả lời các câu hỏi cuối phần để đánh giá nhận thức của HS và giúp các em hình thành ý thức quan tâm đến việc bảo đảm vệ sinh môi

trường sống của vật nuôi, hiểu rõ các biện pháp quản lý, chăm sóc vật nuôi nhằm hạn chế sự phát sinh, phát triển bệnh.

– Tìm hiểu ảnh hưởng của bản thân con vật đối với sự phát sinh, phát triển bệnh của vật nuôi :

- + Cách tiến hành hoạt động này cũng tương tự 2 hoạt động trên. Trong nội dung này, GV cần tập trung khai thác và phát triển hiểu biết của HS về khả năng miễn dịch của cơ thể. Vì đây không những là cơ sở để vận dụng các biện pháp chủ động phòng bệnh hữu hiệu nhất như sử dụng vac xin (trong bài sau) mà còn là những kiến thức rất cần thiết, được ứng dụng nhiều trong thực tế sản xuất và đời sống hàng ngày.
- + GV cho HS trả lời câu hỏi cuối phần nhằm hình thành thói quen tư duy khoa học cho HS : từ hiểu biết (cơ sở khoa học) tìm ra biện pháp kĩ thuật.

Ví dụ :

\* Để nâng cao khả năng kháng bệnh tự nhiên : bằng biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng tốt.

\* Nâng cao khả năng miễn dịch tiếp thu : bằng cách tiêm phòng.

### **2.2. Hoạt động 2 : Tìm hiểu sự liên quan giữa các điều kiện phát sinh, phát triển bệnh**

GV cho HS quan sát hình 35.3 SGK và giải thích mối liên quan giữa các điều kiện phát sinh, phát triển bệnh. Vùng giao thoa giữa 3 điều kiện là vùng dễ xảy ra bệnh và có khả năng phát triển thành dịch.

### **2.3. Hoạt động 3 : Tổng kết, đánh giá bài học**

GV sử dụng câu hỏi cuối bài để củng cố và đánh giá nhận thức của HS.

## **IV – THÔNG TIN BỔ SUNG**

Sức đề kháng của cơ thể vật nuôi có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát sinh, phát triển bệnh. Sức đề kháng (hay khả năng miễn dịch) gồm 2 loại :

– Miễn dịch tự nhiên : tất cả các cá thể vật nuôi đều có ngay từ khi mới sinh ra. Miễn dịch loại này không có tính đặc hiệu và do một số cơ quan, tổ chức trong cơ thể thực hiện, như :

- + Da : Ngăn cản sự xâm nhập của vi khuẩn. Da còn có các tuyến tiết mồ hôi, trong mồ hôi có chất diệt khuẩn.
- + Các dịch tiết : Trong các dịch tiết như nước bọt, nước mắt, nước mũi, dịch vị... đều có các chất diệt khuẩn.
- + Bạch cầu : làm chức năng thực bào vi khuẩn.

Khả năng miễn dịch tự nhiên phụ thuộc vào giống, lứa tuổi và tình trạng sức khoẻ của từng cá thể, tuy nhiên, miễn dịch tự nhiên không mạnh.

– Miễn dịch tiếp thu : Để chống lại sự xâm nhập của mầm bệnh gây ra một bệnh truyền nhiễm cụ thể nào đó, con vật phải tạo được khả năng miễn dịch đặc hiệu với bệnh đó. Miễn dịch này gọi là miễn dịch tiếp thu.

Miễn dịch tiếp thu được hình thành sau khi cơ thể đã có sự tiếp xúc với mầm bệnh (con vật bị mắc bệnh nhẹ rồi khỏi, hoặc sau khi tiêm vac xin từ 1 – 3 tuần tuỳ loại vac xin). Như vậy, vai trò của miễn dịch tiếp thu rất quan trọng và biện pháp tạo miễn dịch tiếp thu tốt nhất là tiêm phòng các vac xin cần thiết cho vật nuôi.

– GV hướng dẫn HS đọc phần Thông tin bổ sung để biết thêm về tác hại, nguyên nhân, triệu chứng và biện pháp phòng dịch cúm gia cầm.

\* Giải thích thuật ngữ

- Mào và tích gà đều là dãy xuất của da.
- Mào nằm ở đỉnh đầu.
- Tích nằm ở dưới hàm dưới (phân tiếp giáp giữa gốc mỏ dưới và cổ).
- Mào và tích gà trông to hơn gà mái.